

NGHỊ QUYẾT

**Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu
Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên
khóa XIX, nhiệm kỳ 2021 – 2026**

ỦY BAN BẦU CỬ THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên về việc thành lập Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên khóa XIX, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên khóa XIX, nhiệm kỳ 2021 - 2026 ngày 31/5/2021 của Ủy ban bầu cử thành phố Thái Nguyên.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên khóa XIX, nhiệm kỳ 2021 - 2026 như sau:

1. Kết quả bầu cử

a) Số lượng đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu, số đại biểu được bầu, số người ứng cử, số cử tri, số phiếu bầu cử

- | | |
|---|------------------|
| - Số đơn vị bầu cử: | 8 |
| - Số khu vực bỏ phiếu: | 239 |
| - Số đại biểu được bầu: | 40 |
| - Số người ứng cử: | 64 |
| - Tổng số cử tri: | 232.961 |
| - Tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu: | 231.581 |
| - Tỷ lệ cử tri đã tham gia bỏ phiếu: | 99,41% |
| - Số phiếu hợp lệ và tỷ lệ % so với số phiếu thu vào: | 225.347 (97,32%) |
| - Số phiếu không hợp lệ và tỷ lệ % so với số phiếu thu vào: | 6.200 (2,68%) |

b) Số phiếu bầu cho mỗi người ứng cử và xác định người trúng cử
(Có Biểu tổng hợp kèm theo).

2. Danh sách những người trúng cử: 40 người.

(Có Danh sách những người trúng cử kèm theo).

3. Việc bầu cử thêm, bầu cử lại: Không có.

4. Những việc quan trọng đã xảy ra và kết quả giải quyết: Không có.

5. Những khiếu nại, tố cáo do Ủy ban bầu cử đã giải quyết: Không có.

Điều 2. Các thành viên Ủy ban bầu cử thành phố Thái Nguyên, Trưởng các Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Khoản 2 Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. *Haum*

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- HĐND tỉnh;
- UBBC tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy;
- Ban Chỉ đạo bầu cử thành phố;
- TT HĐND thành phố;
- Lãnh đạo UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQ thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các phường, xã;
- Trung tâm VH & TT thành phố;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: UBBC, NV. *ms*

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**



Phan Mạnh Cường

BIỂU TỔNG HỢP

**Số phiếu bầu cho mỗi người ứng cử và xác định người trúng cử đại biểu
Hội đồng nhân dân thành phố khóa XIX, nhiệm kỳ 2021 - 2026**
(Kèm theo Nghị quyết số **03** /NQ-UBBC ngày **01/6/2021**
của Ủy ban bầu cử thành phố Thái Nguyên)

STT	Đơn vị	Họ và tên người ứng cử đại biểu HĐND thành phố	Số phiếu bầu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu hợp lệ	Xác định trúng cử
1	Đơn vị bầu cử số 1 Gồm: Phường Quan Triều, phường Tân Long và xã Phúc Hà, xã Cao Ngạn, xã Sơn Cẩm	1. Hà Hải Bằng	23.111	74,13%	Trúng cử
		2. Nông Thị Doan	13.000	41,70%	
		3. Vũ Mạnh Hiền	25.089	80,47%	Trúng cử
		4. Hoàng Thị Minh Thu	25.220	80,89%	Trúng cử
		5. Diệp Thị Quỳnh Trang	13.411	43,02%	
		6. Phạm Ngọc Tú	20.977	67,28%	Trúng cử
		7. Nguyễn Văn Tuệ	24.525	78,67%	Trúng cử
		8. Hoàng Thị Tươi	6.611	21,21%	
2	Đơn vị bầu cử số 2 Gồm: Phường Quang Vinh, phường Đồng Bẩm, phường Chùa Hang và xã Linh Sơn, xã Huống Thượng	1. Lê Thị Ngọc Hoa	21.126	71,04%	Trúng cử
		2. Hà Huy Hoàng	22.431	75,43%	Trúng cử
		3. Nguyễn Thị Huệ	14.676	49,35%	
		4. Nông Thị Hồng Khuyên	21.507	72,32%	Trúng cử
		5. Nguyễn Thị Kim Ngân	19.123	64,30%	Trúng cử
		6. Vũ Văn Phong	14.985	50,39%	
		7. Nguyễn Văn Thi	17.042	57,31%	Trúng cử
		8. Hà Đức Trịnh	15.612	52,50%	
3	Đơn vị bầu cử số 3 Gồm: Phường Hoàng Văn Thụ, phường Phan Đình Phùng, phường Trung Vương	1. Nguyễn Văn Anh	11.575	38,18%	
		2. Nguyễn Thanh Bình	25.503	84,11%	Trúng cử
		3. Lương Thị Liên	14.388	47,45%	
		4. Lê Lan Quyên	22.578	74,47%	Trúng cử
		5. Mã Nguyễn Thị Mai Thảo	24.137	79,61%	Trúng cử
		6. Ngô Danh Thùy (Ngô Thiếu Lâm)	20.554	67,79%	Trúng cử
		7. Mai Hải Trung	20.538	67,74%	Trúng cử
		8. Nguyễn Thị Thanh Xuân	9.897	32,64%	



4	Đơn vị bầu cử số 4 Gồm: Phường Quang Trung, phường Túc Duyên, phường Gia Sàng	1. Nguyễn Doãn Dũng	20.695	71,92%	Trúng cử
		2. Phạm Thanh Hải	23.677	82,28%	Trúng cử
		3. Nguyễn Thanh Hòa	13.604	47,27%	
		4. Lê Quang Minh	23.495	81,65%	Trúng cử
		5. Nguyễn Thị Thúy Nga	19.438	67,55%	Trúng cử
		6. Đỗ Thị Thu Phương	13.287	46,17%	
		7. Tô Hạ Sỹ	17.017	59,13%	Trúng cử
		8. Đỗ Thành Trung	8.808	30,61%	
5	Đơn vị bầu cử số 5 Gồm: Phường Đồng Quang, phường Thịnh Đán, phường Tân Thịnh	1. Nguyễn Đình Chuyên	17.527	75,47%	Trúng cử
		2. Nguyễn Tiến Cương	16.940	72,94%	Trúng cử
		3. Dương Danh Dương	16.898	72,76%	Trúng cử
		4. Đình Công Ích	16.802	72,35%	Trúng cử
		5. Phạm Kiên	11.647	50,15%	
		6. Ngô Thủy	14.581	62,78%	Trúng cử
		7. Nguyễn Văn Tuyến	10.077	43,39%	
		8. Trần Thị Hải Yến	9.796	42,18%	
6	Đơn vị bầu cử số 6 Gồm: Phường Tân Lập, phường Tích Lương, phường Phú Xá	1. Lê Kim Anh	13.825	62,98%	Trúng cử
		2. Nguyễn Văn Bằng	17.251	78,59%	Trúng cử
		3. Vũ Thị Khánh	12.405	56,51%	
		4. Phạm Thị Lý	15.338	69,87%	Trúng cử
		5. Nguyễn Hoàng Mác	17.595	80,15%	Trúng cử
		6. Dương Thị Hằng Nga	13.834	63,02%	Trúng cử
		7. Hà Thị Nguyệt	7.563	34,45%	
		8. Nguyễn Thị Thanh Tâm	8.715	39,70%	
7	Đơn vị bầu cử số 7 Gồm: Phường Trung Thành, phường Hương Sơn, phường Cam Giá, phường Tân Thành và xã Đồng Liên	1. Nguyễn Quang Anh	26.631	81,81%	Trúng cử
		2. Nguyễn Thị Quốc Hòa	26.600	81,72%	Trúng cử
		3. Trương Việt Hoàng	24.600	75,57%	Trúng cử
		4. Nguyễn Thị Thúy Nga	20.462	62,86%	Trúng cử
		5. Mai Trường Thanh	23.926	73,50%	Trúng cử
		6. Tống Thị Thảo	9.836	30,22%	
		7. Nguyễn Văn Thắng	18.266	56,12%	
		8. Nguyễn Thị Kim Thoa	10.262	31,52%	
8	Đơn vị bầu cử số 8 Gồm: Xã Tân Cương, xã Thịnh Đức, xã Phúc Xuân, xã Phúc Triu, xã Quyết Thắng	1. Nguyễn Thị Duyên	13.463	48,76%	
		2. Dương Thị Thu Hằng	21.330	77,26%	Trúng cử
		3. Trương Văn Hiệu	18.724	67,82%	Trúng cử
		4. Vũ La Hoàng	18.547	67,18%	Trúng cử
		5. Lưu Thị Thúy Hường	19.823	71,80%	Trúng cử
		6. Vi Văn Lợi	8.091	29,31%	
		7. Phạm Thái Sơn	17.693	64,08%	
		8. Phạm Tiến Sỹ	17.723	64,19%	Trúng cử



Số người ứng cử đại biểu HĐND thành phố: **64 người**

Số đại biểu được bầu của HĐND thành phố: **40 đại biểu**

Số người trúng cử HĐND thành phố : **40 người**

ỦY BAN BẦU CỬ
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI TRÚNG CỬ
ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN KHÓA XIX, NHIỆM KỲ 2021 - 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 03/NQ-UBBC ngày 04/6/2021 của Ủy ban bầu cử thành phố Thái Nguyên)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
	Đơn vị bầu cử số 1																
1	Hà Hải Bằng	01/7/1973	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 11, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Bác sỹ Sản khoa; Đại học, chuyên ngành Luật kinh tế	Bác sỹ chuyên khoa cấp II, chuyên ngành Sản khoa	Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B1	Viên chức (Bác sỹ), Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Bệnh viện A Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Bệnh viện A Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	18/01/2001	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2016 - 2021
2	Vũ Mạnh Hiền	30/8/1971	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Dân, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng	Xóm Bến Giềng, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Luật kinh tế		Trung cấp		Cán bộ, Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy - Hội đồng nhân dân xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	04/11/2001	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2016 - 2021; Đại biểu Hội đồng nhân dân xã Sơn Cẩm, nhiệm kỳ 2004 - 2011; 2011 - 2016; 2016 - 2021



TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
3	Hoàng Thị Minh Thu	24/10/1975	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Dương Thành, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 4, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Luật kinh tế; Đại học, chuyên ngành Trồng trọt	Tiến sỹ Nông nghiệp, chuyên ngành Khoa học cây trồng			Cán bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Thái Nguyên, Trưởng Ban Dân vận Thành ủy; Phó Bí thư Đảng ủy các Cơ quan khối Đảng - Đoàn thể thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Ban Dân vận Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	05/5/2005	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2016 - 2021
4	Phạm Ngọc Tú	07/4/1989	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Hòa Bình, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng	Tổ 8, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành kỹ sư Lâm nghiệp	Thạc sỹ, chuyên ngành Lâm học			Cán bộ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường, Bí thư Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	25/01/2015	
5	Nguyễn Văn Tuệ	01/01/1968	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã An Quý, huyện Quỳnh Phư, tỉnh Thái Bình	Tổ 2, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Quản lý đất đai; Đại học, chuyên ngành Quản trị kinh doanh	Thạc sỹ chuyên ngành Quản lý đất đai			Cán bộ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	06/02/1999	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2016 - 2021



TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
	Đơn vị bầu cử số 2																
1	Lê Thị Ngọc Hoa	10/3/1980	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Tổ 11, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Báo chí	Thạc sỹ, chuyên ngành Quản lý giáo dục	Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B1	Cán bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thái Nguyên; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ các Cơ quan Khối Đảng- đoàn thể, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	02/01/2009	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2016 - 2021
2	Hà Huy Hoàng	16/10/1977	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Đồng Kỳ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang	Tổ 6, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Lịch sử Việt Nam	Thạc sỹ, chuyên ngành Lịch sử Việt Nam	Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B1	Công chức, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy, Giám đốc Trung tâm Chính trị thành phố Thái Nguyên; Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy các Cơ quan Khối Đảng- đoàn thể thành phố Thái Nguyên	Ban Tuyên giáo Thành ủy Thái Nguyên - Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị thành phố Thái Nguyên	20/11/2003	
3	Nông Thị Hồng Khuyến	02/6/1970	Nữ	Việt Nam	Tày	Không	Xã Dương Quang, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn	Tổ 5, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Luật		Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B	Cán bộ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Trưởng Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	17/7/2004	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2011-2016; 2016 - 2021



TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
4	Nguyễn Thị Kim Ngân	29/9/1971	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tam Hưng, Huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	Tổ 3, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Cao đẳng, chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng				Cán bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy phường, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	20/12/2005	Đại biểu Hội đồng nhân dân phường Chùa Hang, nhiệm kỳ 2016 - 2021
5	Nguyễn Văn Thi	28/02/1977	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Tổ dân phố Đồng, phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Kế toán	Thạc sỹ, chuyên ngành Quản lý kinh tế		Tiếng Anh, trình độ B1	Cán bộ, Bí thư Đảng ủy phường, Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy - Hội đồng nhân dân phường Đồng Bầm, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	10/12/2003	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2016 - 2021; Đại biểu Hội đồng nhân dân phường Đồng Bầm, nhiệm kỳ 2004 - 2011; 2011 - 2016; 2016 - 2021
Đơn vị bầu cử số 3																	
1	Nguyễn Thanh Bình	17/4/1974	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên	Tổ 15, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Kinh tế và Quản trị doanh nghiệp	Thạc sỹ, chuyên ngành Quản lý kinh tế		Cao cấp	Cán bộ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên; Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Bí thư Đảng ủy Cơ quan khối Chính quyền thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	27/6/2001	



TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
2	Lê Lan Quyền	15/8/1982	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Minh Lăng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Xóm Ao Đậu, xã Khe Mo, huyện Đông Hy, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Quản lý văn hóa; Đại học, chuyên ngành Công tác tổ chức		Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ C	Cán bộ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Bí thư Đảng ủy phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	03/2/2008	
3	Mã Nguyễn Thị Mai Thảo	29/10/1976	Nữ	Việt Nam	Tày	Không	Xã Đạo Đức, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	Tổ 3, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Tư pháp - Hành chính		Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ C	Cán bộ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Bí thư Đảng ủy phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	05/5/2005	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2016 - 2021
4	Ngô Danh Thùy (Ngô Thiếu Lâm)	07/7/1967	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Bình Minh, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương	Tổ 8, Phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Trồng trọt		Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B	Công chức, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Cơ quan Khôi Chính quyền thành phố, Trưởng phòng Kinh tế thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Phòng Kinh tế thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	27/01/1989	Đại biểu Hội đồng nhân dân phường Hoàng Văn Thụ, nhiệm kỳ 2011 - 2016
5	Mai Hải Trung	30/9/1984	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Hải Phong, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định	Tổ 7, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Quản trị kinh doanh tổng hợp	Thạc sỹ, chuyên ngành Chính sách và Quản lý tài chính công	Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B2	Cán bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Bí thư Đảng ủy phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	21/4/2010	



TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
Đơn vị bầu cử số 4																	
1	Nguyễn Doãn Dũng	28/5/1964	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thanh Lương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	Tổ 8, phường Quan Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	10/10	Đại học, chuyên ngành Kinh tế		Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B	Cán bộ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ủy viên Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Thái Nguyên, Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố Thái Nguyên	Liên đoàn Lao động thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	25/4/1989	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2011 -2016; 2016 - 2021
2	Phạm Thanh Hải	07/12/1966	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Minh Hồng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	Tổ 6, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	10/10	Đại học, chuyên ngành Quản lý hành chính về Trật tự xã hội; Đại học chuyên ngành Luật		Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B	Công an, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy; Bí thư Đảng ủy, Trưởng Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	01/8/1994	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2016 - 2021
3	Lê Quang Minh	25/4/1981	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội	Tổ 2, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Kinh tế nông nghiệp	Thạc sỹ, chuyên ngành Kinh tế nông nghiệp	Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B1	Cán bộ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên; Phó Bí thư Đảng ủy Cơ quan khối Chính quyền thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	16/5/2007	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2016 - 2021
4	Nguyễn Thị Thúy Nga	01/10/1974	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 3, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Tài chính - Kế toán		Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B	Cán bộ, Bí thư Đảng ủy phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	20/4/1998	



TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
5	Tô Hạ Sỹ	25/4/1972	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Vũ Tây, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	Tổ 12, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Quản trị kinh doanh	Thạc sỹ, chuyên ngành Quản trị kinh doanh	Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B1	Công chức, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Trưởng Phòng Nội vụ thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Phòng Nội vụ thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	07/11/1999	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2016 - 2021; Đại biểu Hội đồng nhân dân phường Quang Trung, nhiệm kỳ 1999 - 2004; 2004 - 2011; 2011 - 2016; 2016 - 2021
Đơn vị bầu cử số 5																	
1	Nguyễn Đình Chuyên	15/8/1976	Nam	Việt Nam	Tày	Không	Xã Kim Phượng, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên	Xóm Phúc Lộc, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Tư pháp Hành chính		Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ C	Cán bộ, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	05/5/2008	Đại biểu Hội đồng nhân dân phường Đồng Quang, nhiệm kỳ 2016 - 2021
2	Nguyễn Tiến Cường	23/9/1974	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	Tổ 9, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Luật		Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ A	Cán bộ, Bí thư Đảng ủy phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	26/01/2007	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2004 - 2011; 2016 - 2021; Đại biểu HĐND phường Tân Lập, nhiệm kỳ 2004 - 2011; 2011 - 2016; 2016 - 2021
3	Dương Danh Dương	04/8/1966	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Thị trấn Hương Sơn, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 14, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Luật		Trung cấp	Tiếng Anh, trình độ B	Cán bộ, Phó Trưởng Ban Pháp chế - Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	18/8/1987	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2016 - 2021

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
4	Đinh Công Ích	10/9/1971	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Khánh Lợi, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình	Tổ 6, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Luật; Đại học, chuyên ngành Quản lý đất đai	Thạc sỹ, chuyên ngành Quản lý đất đai	Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B1	Công chức, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	19/6/1998	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2016 - 2021
5	Ngô Thủy	18/7/1978	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Khánh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 4, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Kinh tế nông nghiệp; Đại học, chuyên ngành Luật	Thạc sỹ, chuyên ngành Kinh tế nông nghiệp	Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B1	Công chức, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng Ban Tổ chức Thành ủy Thái Nguyên	Ban Tổ chức Thành ủy Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	19/5/2003	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên nhiệm kỳ 2011 - 2016
Đơn vị bầu cử số 6																	
1	Lê Kim Anh	09/9/1978	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tam Giang, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh	Tổ 15, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Quản trị kinh doanh	Tiến sỹ, chuyên ngành Quản trị kinh doanh	Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B2	Viên chức (Giảng viên), Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Tài chính Thái Nguyên	Trường Cao đẳng Kinh tế - Tài chính Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	18/12/2008	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2016 - 2021
2	Nguyễn Văn Bằng	25/10/1973	Nam	Việt Nam	Sán Diu	Không	Xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Xóm Huống Trung, xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước		Cao cấp		Bộ đội, Thượng tá, Phó Bí thư Đảng ủy Quân sự, Chính trị viên Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	03/7/1998	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
3	Phạm Thị Lý	14/6/1975	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Yên Tiến, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định	Tổ 9, phường Trung Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Kinh tế, đại học chuyên ngành Tiếng Anh	Thạc sỹ, chuyên ngành Quản lý kinh tế	Cao cấp	Đại học Tiếng Anh	Công chức, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy các Cơ quan khối Đảng - Đoàn thể thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	14/6/2000	
4	Nguyễn Hoàng Mác	27/11/1975	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Thăng Long, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Tổ 13, phường Phan Đình Phùng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Kinh tế	Thạc sỹ, chuyên ngành Quản lý kinh tế	Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B1	Cán bộ, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy; Bí thư Đảng ủy các cơ quan khối Đảng - Đoàn thể thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Thành ủy Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	03/02/2002	Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên nhiệm kỳ 2016 - 2021; Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên nhiệm kỳ 2016 - 2021
5	Dương Thị Hằng Nga	08/10/1986	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 4, Phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Kinh tế		Trung cấp		Cán bộ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường, Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Hội Liên hiệp phụ nữ phường Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	25/01/2014	Đại biểu Hội đồng nhân dân phường Tích Lương, nhiệm kỳ 2016 - 2021
Đơn vị bầu cử số 7																	
1	Nguyễn Quang Anh	25/6/1974	Nam	Việt Nam	Tày	Không	Xã Đại Bái, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh	Tổ 1, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Lâm nghiệp; Đại học, chuyên ngành Quản trị kinh doanh	Thạc sỹ, chuyên ngành Quản trị kinh doanh	Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B1	Công chức, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Chánh Văn phòng Thành ủy Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Văn phòng Thành ủy Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	30/10/2001	Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2004 - 2011; Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2016 - 2021



TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
2	Nguyễn Thị Quốc Hòa	28/10/1973	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	Tổ 11, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Sư phạm Toán học; Đại học, chuyên ngành Tiếng Anh	Tiến sỹ Khoa học giáo dục, chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán học			Công chức, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Cơ quan Khôi Chính quyền thành phố, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	22/12/2003	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2011 - 2016; 2016 - 2021
3	Trương Việt Hoàng	25/9/1987	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Phú Lâm, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	Tổ 10, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Luật		Trung cấp	Tiếng Anh, trình độ C	Cán bộ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phường, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Trưng Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Ủy ban nhân dân phường Trưng Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	20/10/2015	
4	Nguyễn Thị Thủy Nga	26/8/1980	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 8, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Quản lý văn hóa		Trung cấp	Tiếng Anh, trình độ B	Cán bộ, Chủ tịch Hội Nông dân phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Hội Nông dân phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	15/8/2001	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
5	Mai Trường Thanh	17/6/1983	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 6, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Văn học ngôn ngữ Hán	Thạc sỹ, chuyên ngành Quản lý hành chính	Cao cấp	Đại học Tiếng Trung Quốc	Cán bộ, Phó Bí thư Đảng ủy phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Ủy ban nhân dân phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	03/02/2010	
Đơn vị bầu cử số 8																	
1	Dương Thị Thu Hằng	15/9/1972	Nữ	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Mỹ Yên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 5, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp	Thạc sỹ, chuyên ngành Quản lý kinh tế	Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B1	Cán bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên; Phó Bí thư Đảng ủy Cơ quan khối Chính quyền thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	31/7/2001	Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2011 - 2016; 2016 - 2021
2	Trương Văn Hiệu	12/01/1980	Nam	Việt Nam	Sán Diu	Không	Xã Phúc Triu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Xóm Khuôn, xã Phúc Triu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Luật		Trung cấp		Cán bộ, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Phúc Triu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Phúc Triu, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	22/4/2010	Đại biểu Hội đồng nhân dân xã Phúc Triu, nhiệm kỳ 2011 - 2016

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ					Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị	Ngoại ngữ				
3	Vũ La Hoàng	26/4/1979	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 1, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp		Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ B	Cán bộ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ các Cơ quan Khối Đảng- đoàn thể, Chủ tịch Hội Nông dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Hội Nông dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	03/01/2000	Đại biểu Hội đồng nhân dân phường Trung Thành, nhiệm kỳ 2016 - 2021
4	Lưu Thị Thủy Hương	03/01/1974	Nữ	Việt Nam	Tày	Không	Xã Bộc Nhiêu, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên	Tổ 2, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp		Cao cấp	Tiếng Anh, trình độ C	Công chức, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	02/5/1998	
5	Phạm Tiến Sỹ	11/01/1969	Nam	Việt Nam	Kinh	Không	Xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	12/12	Đại học, chuyên ngành Quản lý kinh tế		Trung cấp	Tiếng Anh, trình độ A	Cán bộ, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ thành phố, Bí thư Đảng ủy xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	Đảng ủy - Ủy ban nhân dân xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	27/3/1993	Đại biểu Hội đồng nhân dân xã Tân Cương, nhiệm kỳ 2011 - 2016; 2016 - 2021

Số đại biểu được bầu của HĐND: 40 đại biểu

Số người trúng cử trong danh sách này là: 40 người

TP. Thái Nguyên, ngày 01 tháng 6 năm 2021

TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH



Phan Mạnh Cường